

Hoài Nhơn, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Số: 102/2021/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Minh Thành

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc “Tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 79/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Võ Quốc T, sinh năm 1993 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2/ Chị Võ Thị Kim Y, sinh năm 1995 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Võ Văn N, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Ông N là chồng của bà Huỳnh Thị L. Ông là chủ kiêm thuyền trưởng tàu cá BĐ 97115 TS. Vào ngày 31/8/2018, tàu cá xuất bến tại trạm kiểm soát biên phòng Cửa Đại. Đến 11 giờ 30 phút ngày 11 tháng 9 năm 2019, khi đang hoạt động trên biển, do sóng to, gió lớn, ông N không may rơi xuống biển. Các thuyền viên đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có kết quả.

Từ thời gian đó cho đến nay vẫn không có thông tin xác thực là ông N vẫn còn sống.

Nay bà Huỳnh Thị L yêu cầu tòa án giải quyết tuyên bố ông Võ Văn N là đã chết. Bà L không có yêu cầu gì về tài sản của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được

thăm tra tại phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nhận định:

[1] Về yêu cầu của bà Huỳnh Thị L: Theo lời khai của bà L thì ông Võ Văn N là thuyền trưởng kiêm chủ tàu cá BD 96115 TS. Vào ngày 31/8/2018, tàu cá xuất bến tại trạm kiểm soát biên phòng Cửa Đại. Đến 11 giờ 30 phút ngày 11 tháng 9 năm 2018, khi đang hoạt động trên biển, do sóng to, gió lớn, ông N không may rơi xuống biển. Các thuyền viên đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có kết quả. Sự việc đã được trạm kiểm soát biên phòng Cửa Đại, đồn biên phòng Phú Tân, tỉnh Tiền Giang xác nhận.

Từ thời gian đó cho đến nay vẫn không có thông tin xác thực là ông N vẫn còn sống.

Nay bà Huỳnh Thị L yêu cầu tòa án giải quyết tuyên bố ông Võ Văn N là đã chết. Bà L không có yêu cầu gì về tài sản của ông N.

Tại điểm c khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự quy định:

1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:

a) ...

b) ...

c) Bị tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai mà sau 02 năm, kể từ ngày tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai đó chấm dứt vẫn không có tin tức xác thực là còn sống, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

...

Do đó, việc bà Huỳnh Thị L yêu cầu “*Tuyên bố ông Võ Văn N, sinh năm 1970, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về tài sản của ông Võ Văn N: các bên không yêu cầu nên tòa không xét.

[3] Về xác định thời điểm chết: Căn cứ khoản 2 Điều 71 và Điều 147 Bộ luật dân sự thì ngày chết của ông N được xác định là ngày 12/9/2020.

[4] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị L chịu theo quy định pháp luật. Bà L đã nộp đủ.

[5] Về chi phí đăng tin thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà Huỳnh Thị L nộp theo quy định pháp luật. Bà L đã nộp đủ.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định: Đề nghị Tòa chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị L, tuyên bố ông Võ Văn N là đã chết là phù hợp với nhận định trên và có căn cứ pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 4 Điều 27, các Điều 391, 392, 393, 370 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 147 của Bộ luật Dân sự; Điều 4, Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Tuyên bố ông Võ Văn N, sinh năm 1970, nơi cư trú cuối cùng: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định là đã chết.

- Thời gian chết: Ngày 12 tháng 9 năm 2020.

- Về tài sản của ông Võ Văn N: Các bên không yêu cầu nên tòa không xét.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Huỳnh Thị L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách nhà nước. Bà L đã dự phí đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000127 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Về chi phí đăng tin thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà L nộp theo quy định pháp luật. Bà L đã nộp đủ.

- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo là 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- Ủy ban nhân dân phường HT;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

(đã ký)

Trần Minh Thành

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 49-DS:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định hoãn phiên tòa; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định hoãn phiên tòa (ví dụ: Số: 89/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi họ tên của Thư ký Tòa án và tên Tòa án nơi thư ký Tòa án công tác như hướng dẫn tại điểm (1).

(4) Nếu có Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa thì ghi như hướng dẫn tại điểm (1) song đổi các chữ “Tòa án nhân dân” thành “Viện kiểm sát nhân dân”.

(5) Ghi số, ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 30/2017/TLST-LĐ).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Ghi số, ngày, tháng, năm của Quyết định đưa vụ án ra xét xử (ví dụ: số 02/2017/QĐXXST-LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2017).

(8) Ghi rõ lý do của việc hoãn phiên tòa dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp cụ thể nào quy định tại điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự được nêu tại khoản 1 Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Xét thấy nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất vì lý do tai nạn lao động).

(9) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: nguyên đơn vắng mặt lần thứ nhất có lý do chính đáng (bị tai nạn lao động phải đi cấp cứu tại bệnh viện) quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì ghi: “Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự”).

(10) Ghi rõ thời gian, địa điểm mở lại phiên toà dân sự sơ thẩm (ví dụ: Phiên toà dân sự sơ thẩm sẽ được mở lại vào hồi 08.00 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận 1, thành phố H), địa chỉ số....phố...phường....quận 1, thành phố H. Trong trường hợp chưa ấn định được thì ghi “Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án sẽ được Toà án thông báo sau”.

